

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn B, sinh năm 1993

Trú tại: Tổ 1, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh

Bị đơn: Chị Trương Thị V, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm H, xã N, tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Trung H, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm N xã N, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định cháu Phan Văn P (tên dự kiến đặt), sinh ngày 28 tháng 6 năm 2024, giới tính nam (theo giấy chứng sinh số 02343.GCS.40001.24 do Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An cấp ngày 01/7/2024) là con đẻ của anh Phan Văn B theo kết quả xét nghiệm ADN, ngày 28/11/2024 của Công ty TNHH GENE ID.

Anh Phan Văn B và chị Trương Thị V có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký khai sinh cho cháu Phan Văn P (tên dự kiến đặt), sinh ngày 28 tháng 6 năm 2024, giới tính nam (theo giấy chứng sinh số 02343.GCS.40001.24 do Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An cấp ngày 01/7/2024).

2.2. Về án phí: Anh Phan Văn B và chị Trương Thị V được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 8 – Nghệ An;*
- *Thi hành dân sự tỉnh Nghệ An;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền